

Môn: Ngữ văn 10

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

(Đề có 02 trang)

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)****Đọc văn bản sau:**

Chẳng ai muốn làm hành khất  
Tội trời đày ở nhân gian  
Con không được cười giễu họ  
Dù họ hôi hám úa tàn

Nhà mình sát đường, họ đến  
Có cho thì có là bao  
Con không bao giờ được hỏi  
Quê hương họ ở nơi nào

Con chó nhà mình rất hư  
Cứ thấy ăn mày là cắn  
Con phải răn dạy nó đi  
Nếu không thì con đem bán

Mình tạm gọi là no ấm  
Ai biết cơ trời vẫn xoay  
Lòng tốt gửi vào thiên hạ  
Biết đâu nuôi bổ sau này...

Cửa Lục Thủy, 13-11-1991

(Dẫn con, Trần Nhuận Minh \*, trích 100 bài thơ hay nhất thế kỉ XX,  
NXB Giáo dục, 2008, tr.61)

\* Trần Nhuận Minh sinh năm 1944, quê ở Hải Dương, hiện đang sống và viết tại Quảng Ninh. Thơ ông giản dị, hàm súc, giàu chất nhân văn. Các tác phẩm chính: *Đấy là tình yêu* (1971); *Âm điệu một vùng đất* (1980); *Nhà thơ và hoa cỏ* (1993)...

**Lựa chọn phương án đúng:****Câu 1:** Văn bản trên thuộc loại nào?

- A. Văn bản nghị luận.
- B. Văn bản thông tin.
- C. Văn bản văn học.

D. Văn bản đa phương thức.

**Câu 2.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

- A. Nghị luận.
- B. Miêu tả.
- C. Thuyết minh.
- D. Biểu cảm.

**Câu 3.** Nhân vật trữ tình trong bài thơ trên là ai? A.

- Người bố.
- B. Người con.
- C. Người hành khất.
- D. Bố và con.

**Câu 4.** Câu thơ nào sau đây thể hiện rõ nhất hình ảnh người hành khất?

- A. *Dù họ hôi hám úa tàn*
- B. *Nhà mình sát đường, họ đến*
- C. *Mình tạm gọi là no ấm*
- D. *Lòng tốt gửi vào thiên hạ*

**Câu 5.** Nêu tác dụng của việc sử dụng từ Hán Việt *hành khất* trong bài thơ.

- A. Tạo sắc thái trầm buồn, thể hiện sự tiếc thương, đau đớn đối với những người bất hạnh.
- B. Tạo sắc thái trang trọng, thể hiện sự đồng cảm, tôn trọng đối với những người bất hạnh.
- C. Tạo sắc thái trang trọng, thể hiện sự tôn kính, ngưỡng mộ đối với những người bất hạnh.
- D. Tạo sắc thái gần gũi, thể hiện sự ngưỡng mộ, trân trọng đối với những người bất hạnh.

**Câu 6:** Dòng nào sau đây thể hiện đúng nội dung của những câu thơ cuối bài:

*Mình tạm gọi là no ấm  
Ai biết cơ trời vẫn xoay  
Lòng tốt gửi vào thiên hạ  
Biết đâu nuôi bố sau này...*

- A. Tương lai đen tối, nhiều trở ngại, cần có sự tính toán kĩ lưỡng từ hôm nay.
- B. Cuộc sống nhiều khó khăn, thử thách, cha sẵn sàng hi sinh tất cả vì tương lai của con.
- C. Không ai đoán biết trước được tương lai, vì vậy chỉ cần sống cho hôm nay.
- D. Cuộc sống không ngừng thay đổi, thương người hôm nay là thương mình ngày mai. **Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 7.** Bài thơ gợi cho anh/chị nhớ đến tác phẩm nào trong chương trình Ngữ văn THCS?

**Câu 8.** Cảm nhận của anh/chị về nhân vật người cha qua những lời dặn dò con.

**Câu 9.** Từ nội dung bài thơ, anh/ chị suy nghĩ gì về cách đối xử với những người bất hạnh trong cuộc sống? (Trả lời trong 4-5 câu).

## II. VIẾT (4.0 điểm)

**Chọn một trong hai đề sau:**

**Đề 1.** Viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của bài thơ *Dặn con* (Trần Nhuận Minh).

**Đề 2.** Từ đoạn trích phần Đọc hiểu, viết một bài luận (khoảng 500 chữ) thể hiện vai trò của lòng tự trọng đối với mỗi con người trong cuộc sống.

===== **Hết** =====

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM BẮC NINH**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2 \_\_\_\_\_ NĂM HỌC 2022-2023**

(*Hướng dẫn chấm có 03 trang*)

**Môn: Ngữ văn 10**

| Phần      | Câu      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Điểm       |
|-----------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b>  |          | <b>ĐỌC HIỂU</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | <b>6.0</b> |
|           | <b>1</b> | <b>C</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.5        |
|           | <b>2</b> | <b>D</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.5        |
|           | <b>3</b> | <b>A</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.5        |
|           | <b>4</b> | <b>A</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.5        |
|           | <b>5</b> | <b>B</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.5        |
|           | <b>6</b> | <b>D</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 0.5        |
|           | <b>7</b> | Học sinh có thể trả lời theo hướng: Bài thơ gợi nhớ đến tác phẩm <i>Nói với con</i> của nhà thơ Y Phương. <b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- HS trả lời đúng tên tác phẩm và tác giả đạt: 1.0 điểm<br>- HS trả lời đúng tên tác phẩm hoặc tác giả đạt 0.5 điểm                                                                                                                       | 1.0        |
|           | <b>8</b> | Cảm nhận về nhân vật người cha qua những lời dặn dò con:<br>HS có thể trả lời theo hướng: Là người có tấm lòng nhân ái, lối ứng xử tinh tế, trải đời, yêu thương con, có cách giáo dục con đúng đắn, gần gũi, nhẹ nhàng, nhưng nghiêm khắc, sâu sắc... <b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- HS có cách diễn đạt tương đương, sử dụng các từ đồng nghĩa, gần nghĩa vẫn đạt điểm tối đa. | 1.0        |
|           | <b>9</b> | HS trình bày được suy nghĩ cá nhân, có lí giải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.<br>Có thể trả lời theo hướng: Cần đối xử một cách trân trọng, yêu thương, đồng cảm, bao dung, sẻ chia, giúp đỡ... đối với những người bất hạnh trong cuộc sống.. <b>Hướng dẫn chấm:</b><br>- HS có cách diễn đạt tương đương đạt điểm tối đa.                                      | 1.0        |
| <b>II</b> |          | <b>VIẾT</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <b>4.0</b> |

|   |                                                                                                                                                                                                               |      |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 1 | a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i><br><i>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>                                                                | 0.25 |
|   | b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề.</i><br><i>Nội dung, nghệ thuật của bài thơ Dặn con .</i>                                                                                                                  | 0.5  |
|   | c. <i>Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i><br>HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.5  |
|   | * Giới thiệu ngắn gọn về bài thơ <i>Dặn con</i> (tác giả Trần Nhuận Minh), thể loại, hoàn cảnh ra đời, đề tài, ý nghĩa nhan đề ...)                                                                           |      |

|  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |      |
|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|  | * Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của bài thơ:<br>+ Nội dung: Khắc họa bức chân dung người hành khất <i>hôi hám úa tàn</i> với thái độ trân trọng, cảm thông, bài thơ là lời dặn dò chân thành, tha thiết của người cha đối với con về lòng nhân ái, sự bao dung, sẻ chia, đồng cảm..., về cách ứng xử đúng đắn, có văn hóa trước những số phận bất hạnh, kém may mắn trong cuộc đời; đồng thời thể hiện sự chiêm nghiệm sâu sắc, tinh tế của nhà thơ về giá trị của việc cho đi, của lối sống tình nghĩa, thương người, thương đời...<br>+ Nghệ thuật: Thể thơ tự do phóng khoáng, linh hoạt với nhịp điệu chậm rãi, hình ảnh thơ dung dị, tự nhiên, giọng điệu chân thành, nhẹ nhàng, giàu xúc cảm, sâu lắng, cùng việc sử dụng kết hợp các từ Hán Việt, phép điệp cấu trúc, nhân hóa... đã thể hiện được những đặc trưng của thể loại thơ trữ tình.<br>* Khẳng định giá trị tư tưởng và thẩm mĩ của bài thơ, ý nghĩa của bài thơ: Thể hiện triết lý sống đúng đắn, tích cực, nhân văn, tác phẩm đã thành công khắc họa vẻ đẹp tâm hồn, làm rõ hơn phong cách sáng tác của nhà thơ Trần Nhuận Minh . |      |
|  | d. <i>Chính tả, ngữ pháp</i><br>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0.25 |
|  | e. <i>Sáng tạo</i> : Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0.5  |
|  | 2 a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i><br><i>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 0.25 |
|  | b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề.</i><br><i>Vai trò của lòng tự trọng đối với mỗi con người trong cuộc sống.</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 0.5  |

|                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |             |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
|                  | <p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Giới thiệu vấn đề cần bàn luận</li> <li>* Giải thích <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lòng tự trọng là sự ý thức, coi trọng, tin tưởng, bảo vệ, biết nỗ lực phát huy, khẳng định năng lực, giá trị, danh dự, phẩm chất, nhân cách của chính bản thân.</li> <li>-&gt; Đây là một đức tính quan trọng, mang lại nhiều ý nghĩa tích cực cho con người.</li> <li>* <i>Thuyết phục người đọc đồng tình với quan điểm về vai trò của lòng tự trọng</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lòng tự trọng là thước đo, là tiêu chí làm nên giá trị của một con người.</li> <li>- Xuất phát từ sự thấu hiểu và trân trọng chính mình, lòng tự trọng giúp ta sống đúng lương tâm, trách nhiệm, đạo đức, pháp luật; nhận ra những hạn chế của chính mình, không ngừng hoàn thiện bản thân; có thái độ ứng xử đúng đắn, nhân văn; luôn được mọi người tin tưởng, yêu thương...</li> <li>- Chứng minh: Nêu và phân tích các ví dụ trong cuộc sống.</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul> | 2.5         |
|                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần phân biệt giữa tự trọng và tự cao, tự đại, tự phụ ... vốn là những thói quen xấu đối với con người; không nên vì những lợi ích trước mắt của bản thân mà tự hạ thấp mình, đánh mất đi lòng tự trọng vốn có,...</li> <li>* Khẳng định ý nghĩa, nhấn mạnh vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong việc giữ gìn, tạo lập lòng tự trọng ở mỗi người.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |             |
|                  | <p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 0.25        |
|                  | <p><i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 0.5         |
| <b>Tổng điểm</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>10.0</b> |